

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2018/HS-ST
Ngày: 18-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Công Ny

2. Ông Nguyễn Văn Minh

...- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2018/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 812/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch Y S (tên gọi khác: *T*), sinh năm:1988, tại C; nơi đăng ký thường trú: 3/10 đường T, phường X, quận N, thành phố C; trình độ học vấn:1/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Vô danh; mẹ: Thạch Thị Xà L; tiền sự: chưa.

Tiền án: 01 lần, ngày 04/6/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 31/3/2017 Thạch Y S chấp hành xong.

Về nhân thân: Năm 2002 bị Công an tỉnh Cần Thơ (cũ) đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản. Năm 2005 bị Công an quận Ninh Kiều đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 16/9/2008 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 09/02/2013 Thạch Y S chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Trương Thị A**, sinh năm 1956 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: 134/8 đường N, phường A, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/3/2018, Thạch Y S đi bộ một mình đến hẻm 134 N, phường A, quận N, thành phố C để tìm tài sản lấy trộm, khi Sa đến trước nhà số 134/8 đường N, phường A thì phát hiện hai chiếc xe đạp để trước cửa nhà của chị Trương Thị A không có người trông coi nên S lén lút lấy trộm. Sau khi lấy trộm được tài sản thì Sa điều khiển 01 xe và dắt kè theo 01 xe đi trên đường N thì bị lực lượng chức năng Công an Xuân Khánh yêu cầu S dừng phương tiện để kiểm tra và mời Thạch Y S về trụ sở làm việc để làm rõ hành vi trộm cắp tài sản.

Tang vật thu giữ: 01 xe đạp màu đen dành cho trẻ em có bánh mâm và 01 xe đạp kiểu dáng nữ, màu xanh.

Theo kết luận bản định giá tài sản số 334/BB-HĐĐG ngày 29/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định tổng trị giá các tài sản trên có giá trị 110.000 đồng (*bút lục 13*).

Quá trình điều tra, Thạch Y S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 16/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Chị Trương Thị A. Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Thị A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu thêm (*Bút lục 11, 20, 50*).

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Thạch Y S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng bị cáo hối hận về việc làm của bị cáo, đã vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Bị hại vắng mặt không thể hiện ý kiến gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Thạch Y S về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thạch Y S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đối với vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Điều này cho thấy, ngày 23/3/2018 Thạch Y S đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở khi quản lý tài sản của người bị hại lén lút lấy trộm 02 chiếc xe đạp của chị Trương Thị A. Tại Biên bản định giá tài sản số 334/BB-HDDG ngày 29/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều xác định tổng trị giá các tài sản trên có giá trị 110.000 đồng. Mặc dù, định lượng tài sản là chưa đủ nhưng Thạch Y S đã có tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo đã thành niên, có đủ năng lực hành vi, có sức khỏe và khả năng lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút lấy trộm tài sản. Bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Thạch Y S có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án về tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không biết sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Từ đó, cho thấy bị cáo đã xem thường pháp luật, bị cáo không có ý thức sửa đổi bản thân.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt tương

xúng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội sau này. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Vì vậy, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

- *Về xử lý vật chứng:*

Ngày 16/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe đạp màu đen dành cho trẻ em có bánh mâm và 01 xe đạp kiểu dáng nữ, màu xanh cho chị Trương Thị A là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Thạch Y S** (tên gọi khác: *Trà*) phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: Bị cáo **Thạch Y S** 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng:* Bị hại đã nhận lại tài sản, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch Y S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo

tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan CSĐT Công an Q. Ninh Kiều;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Ninh Kiều;
- Nhà Tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Yến Nhi